

Số: 01/2024/TT-VPCP

Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2024

THÔNG TƯ

Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 79/2022/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ ban hành Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng Chính phủ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chi tiết thi hành khoản 4 Điều 24; khoản 3 Điều 26; khoản 3 Điều 27; khoản 3 Điều 28; khoản 6 Điều 74; khoản 2 Điều 75; khoản 6 Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Thông tư này áp dụng đối với tập thể, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các Vụ, Cục, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ.

Điều 2. Tiêu chuẩn, điều kiện xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các Vụ, Cục, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và có thời gian công tác trong năm từ đủ 09 tháng trở lên.

Điều 3. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Văn phòng Chính phủ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Văn phòng Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 26 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Văn phòng Chính phủ” là các tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của khối thi đua do Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ tổ chức, bao gồm:

a) Các Vụ, Cục;

b) Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương, Nhà khách La Thành, Hội trường Thống Nhất.

Điều 4. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” bao gồm:

a) Các Vụ, Cục;

b) Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương, Nhà khách La Thành, Hội trường Thống Nhất;

c) Văn phòng Ban cán sự đảng Chính phủ, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Công đoàn, Đoàn Thanh niên;

d) Các Phòng, Ban và tương đương trực thuộc các đơn vị quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2 Điều này.

Điều 5. Tiêu chuẩn, đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là tập thể bao gồm:

a) Các Vụ, Cục;

b) Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Trung tâm Hội nghị Quốc gia, Trung tâm Hội nghị 37 Hùng Vương, Nhà khách La Thành, Hội trường Thống Nhất;

c) Văn phòng Ban cán sự Đảng Chính phủ, Văn phòng Đảng ủy, Văn phòng Công đoàn, Đoàn Thanh niên;

d) Các Phòng, Ban và tương đương trực thuộc các đơn vị quy định tại điểm a và điểm b, khoản 2 Điều này.

Điều 6. Tiêu chuẩn xét tặng hoặc truy tặng “Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ”

Bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm để tặng hoặc truy tặng cho tập thể và cá nhân đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 7. Tiêu chuẩn xét tặng “Giấy khen”

1. Tổng Giám đốc Công Thông tin điện tử Chính phủ và Trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ tặng Giấy khen cho cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có phẩm chất đạo đức tốt, giữ gìn đoàn kết nội bộ; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; tích cực tham gia các phong trào thi đua do cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện và phát động;

c) Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ;

d) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất đóng góp vào sự phát triển chung của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tổng Giám đốc Công Thông tin điện tử Chính phủ và Trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ tặng Giấy khen cho tập thể thuộc thẩm quyền quản lý đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Nội bộ đoàn kết, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;

c) Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

d) Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với các thành viên trong tập thể.

Điều 8. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thực hiện theo Điều 84 của Luật Thi đua, khen thưởng, gồm: Báo cáo thành tích, Biên bản họp bình, xét khen thưởng (01 bộ bản chính) và các văn bản điện tử của hồ sơ khen thưởng, trừ văn bản có nội dung bí mật nhà nước.

2. Đối với cá nhân chuyển công tác về Văn phòng Chính phủ trong năm xét khen thưởng, cơ quan đề xuất bình xét khen thưởng cho cá nhân đó có trách nhiệm xin ý kiến nhận xét của cơ quan nơi công tác trước khi chuyển công tác nếu cá nhân có thời gian công tác ở cơ quan đó từ 06 tháng trở lên.

3. Trường hợp cá nhân được biệt phái đến làm việc tại Văn phòng Chính phủ thì việc bình xét khen thưởng do cơ quan, đơn vị cử biệt phái thực hiện. Văn phòng Chính phủ có trách nhiệm cho ý kiến nhận xét về việc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời gian sử dụng cán bộ biệt phái.

Điều 9. Trách nhiệm của các tập thể và cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Trường các Vụ, Cục, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng; phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để đề nghị khen thưởng theo thẩm quyền; đề nghị Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến; đánh giá thành tích của tập thể, cá nhân và chịu trách nhiệm về việc đề nghị khen thưởng.

2. Trách nhiệm của các tập thể và cá nhân có liên quan:

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong việc kê khai báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng.

3. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ có trách nhiệm tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của Văn phòng Chính phủ về công tác thi đua, khen thưởng; thường xuyên đăng tải khẩu hiệu, nội dung thi đua; phổ biến, nêu gương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, các gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua; tuyên truyền, phản ánh kết quả đạt được của phong trào thi đua và công tác khen thưởng; kịp thời phản ánh, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

2. Quyết định số 1010/QĐ-VPCP ngày 11 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hết hiệu lực từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản mới ban hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng các Vụ, Cục, đơn vị, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Văn phòng Chính phủ; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg, các PTTg, các Vụ, Cục, Công TTĐT, Công báo, các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Lưu: VT, TCCB (2). NTL 82

BỘ TRƯỞNG CHỦ NHIỆM



Trần Văn Sơn